TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 – ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 208/2025/HS-ST
Ngày: 22-12-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 – ĐỒNG NAI

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Bình.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Ngọc Đẹp.

2. Bà Nguyễn Thị Thu Hà

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Xuân Lâm – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2 – Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Trần Quang Huy – Kiểm sát viên.

Trong các ngày 15, 22 tháng 12 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 2 – Đồng Nai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 95/2025/TLST-HS ngày 06 tháng 10 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2025/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 11 năm 2025 đối với bị cáo:

Phạm Nguyễn Anh K; sinh năm 2001 tại tỉnh Đồng Nai; Nơi đăng ký thường trú: ấp C, xã A, tỉnh Đồng Nai; Nơi sinh sống: Ấp C, xã A, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Số CMND/thẻ CCCD/Hộ chiếu số: 075201008148, cấp ngày 02/7/2021, nơi cấp: Cục C1 về TTXH; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Duy T, sinh năm 1973 và bà Nguyễn Thanh L, sinh năm 1981; Gia đình bị cáo có 03 anh em; Có vợ tên Nguyễn Thị Diệu H (đã ly hôn) và có 01 con sinh năm 2024.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 03/6/2025 đến nay tại Phân trại tạm giam khu vực L.

(Bị cáo có mặt).

** Bị hại:*

1/ Ông Nguyễn Hoàng M, sinh năm 1979. (có mặt)

2/ Bà Nguyễn Thị Kim L1, sinh năm 1979. (có mặt)

Cùng địa chỉ: Ấp H, xã L, tỉnh Đồng Nai.

** Người làm chứng:*

1/ Anh Trần Minh H1, sinh năm 1990. (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp H, xã L, tỉnh Đồng Nai.

2/ Anh Trương Thanh T1, sinh năm 2003. (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp H, xã L, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 26/01/2025 Phạm Nguyễn Anh K; Trần Minh H1, sinh năm 1990, cư trú: Ấp H, xã L, tỉnh Đồng Nai; Nguyễn Văn T2, sinh năm 2000, cư trú: Ấp H, xã L, tỉnh Đồng Nai, cùng nhậu tại nhà trọ của Trương Thanh T1, sinh năm 2003 tại ấp H, xã L, huyện L cũ (nay là xã L, tỉnh Đồng Nai). Trong lúc 04 người đang nhậu thì T2 đứng lên đi ra phía trước cổng la hét, thấy vậy T1, H1 gọi T2 về nhưng không được, sau đó, H1 đi vệ sinh, T1 nằm võng, còn K bị T2 dùng tay đánh nhiều cái vào đầu, sau đó T2 dùng chân đá K 01 cái trúng bụng làm K bị té ngã xuống bậc thềm nhưng không gây thương tích. Do bực tức vì bị T2 đánh nên K dùng tay trái nắm tóc T2 và sử dụng tay phải đấm 02-03 cái liên tiếp trúng vào mắt bên phải của T2, T2 đang cúi xuống thì K dùng chân phải đạp 01 cái trúng vào vùng ngực của T2 làm T2 ngã dựa lưng vào tường (có 01 cái giường đã tháo ra để sát tường) gây thương tích. K định tiếp tục đánh T2 thì T1 can ngăn K nên K không tiếp tục đánh. Sau đó K thấy T2 không đứng dậy nổi nên lại đỡ T2 dậy nhưng T2 không dậy nổi và miệng sùi bọt mép nên K, T1, H1 đã đưa trực đi cấp cứu tại Bệnh viện Đ, sau đó T2 được chuyển lên Bệnh viện Đ1 cấp cứu. Đến ngày 02/8/2025, T2 tử vong tại nhà ở ấp H, xã L, tỉnh Đồng Nai.

- Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 0323.02/KLTTCT-TTPYĐN ngày 11/4/2025 của Trung tâm pháp y tỉnh Đ xác định Nguyễn Văn T2:

1. Các kết quả chính:

Chấn thương ngực gây vỡ nhĩ phải, tràn máu màng ngoài tim, tràn dịch màng phổi trái đã được phẫu thuật khâu vết thương rách nhĩ phải, biến chứng tổn thương não di chứng sống kiểu thực vật.

2. Kết luận:

Chấn thương ngực gây vỡ nhĩ phải tràn máu màng ngoài tim, tràn dịch màng phổi trái đã được phẫu thuật khâu vết thương rách nhĩ phải (quá trình phẫu thuật có ngưng tim) biến chứng tổn thương não di chứng sống kiểu thực vật. Tỷ lệ 99%.

Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y

tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Văn T2, sinh năm 2000 tại thời điểm giám định là: 99% (Chín mươi chín phần trăm).

3. Kết luận khác:

Vật gây thương tích: Vật tày (Các bút lục 28-30).

- Tại Bản kết luận giám định tử thi số 028.01/KLGĐTT-TTPYĐN ngày 08/9/2025 của Trung tâm pháp y tỉnh Đ xác định nguyên nhân tử vong của Nguyễn Văn T2:

Viêm phổi + Phù phổi cấp + Hoại tử cơ tim dạng tăng co + Viêm cơ tim + Viêm não + Viêm màng não + Suy kiệt.

Kết luận khác:

Độc chất: Mẫu máu, gan: Không tìm thấy các chất trên. Mẫu chất chứa trong dạ dày: Không tìm thấy các chất trên. Định tính C và P: Âm tính.

Mô bệnh học: Viêm phổi + Phù phổi cấp. Hoại tử cơ tim dạng tăng co + Viêm cơ tim. Viêm não + Viêm màng não. Các tạng sung huyết.

Quá trình điều tra, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội nêu trên phù hợp lời khai của các bị hại, người làm chứng cùng các chứng cứ, tài liệu, vật chứng đã được thu thập đúng trình tự pháp luật có tại hồ sơ vụ án.

Tại Công văn số 409/TTPY-KGĐ của Trung tâm P xác định: Nguyên nhân tử vong của nạn nhân Nguyễn Văn T2 "Viêm phổi + Phù phổi cấp + Hoại tử cơ tim dạng tăng co + Viêm cơ tim + Viêm màng não + Suy kiệt" là hậu quả gián tiếp của chấn thương ngực gây vỡ nhĩ phải, tràn máu màng ngoài tim, tràn dịch màng phổi trái biến chứng tổn thương não di chứng sống kiểu thực vật.

Tại bản Cáo trạng số: 05/CT-VKS-KV2 ngày 02/10/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Đồng Nai truy tố bị cáo Phạm Nguyễn Anh K để xét xử về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm a khoản 4, Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Đồng Nai giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Phạm Nguyễn Anh K để xét xử về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm a khoản 4, Điều 134 của Bộ luật Hình sự, và áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là đã bồi thường thiệt hại, thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, bị hại cũng có một phần lỗi theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, đề nghị HĐXX:

- Xử phạt bị cáo K từ 7 năm 06 tháng đến 08 năm tù.

- Về xử lý vật chứng:

01 bộ giường (chất liệu bằng gỗ) đã được tháo rời, gồm các bộ phận: 02 thanh dọc khung giường; 01 đầu giường; 01 chân giường; 02 mặt giường (dát

giường). Cơ quan Công an đã trả các vật chứng trên cho anh Trương Thanh T1 do không liên quan đến vụ án nên đề nghị HĐXX không xem xét.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 38.870.000 đồng, người đại diện theo pháp luật yêu cầu bị cáo bồi thường tiếp số tiền 211.130.000 đồng. Bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của người đại diện theo pháp luật của bị hại. Do đó cần buộc bị cáo phải bồi thường cho người đại diện theo pháp luật của bị hại số tiền 211.130.000 đồng.

- Buộc bị cáo chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Đồng Nai, bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thức hành vi của mình là sai, kính xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an tỉnh Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Đồng Nai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện theo pháp luật của bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên, lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ khác được thu thập trong quá trình điều tra. Như vậy có đủ cơ sở để xác định:

Vào khoảng 22 giờ 00 phút ngày 26/01/2025, tại ấp H, xã L, huyện L cũ (nay là xã L, tỉnh Đồng Nai), Phạm Nguyễn Anh K bị Nguyễn Văn T2, sinh năm 2000, cư trú: Ấp H, xã L, tỉnh Đồng Nai dùng tay đánh nhiều cái vào đầu, sau đó T2 dùng chân đá K 01 cái trúng bụng làm K bị té ngã xuống bậc thềm nhưng không gây thương tích. Do bực tức vì bị T2 đánh nên K dùng tay trái nắm tóc T2 và sử dụng tay phải đấm 02-03 cái liên tiếp trúng vào mắt bên phải của T2, T2 đang cúi xuống thì K dùng chân phải đạp 01 cái trúng vào vùng ngực của T2 làm T2 ngã dựa lưng vào tường (có 01 cái giường đã tháo ra để sát tường) gây thương tích. K định tiếp tục đánh T2 thì T1 can ngăn nên K không tiếp tục đánh. Sau đó K thấy T2 không đứng dậy nổi nên lại đỡ T2 dậy nhưng T2 không dậy nổi và miệng sùi bọt mép nên K, T1, H1 đã đưa trực đi cấp cứu. Sau khi T2 bị K đánh gây chấn thương ngực gây vỡ nhĩ phải tràn máu màng ngoài tim, tràn dịch màng phổi trái biến chứng tổn thương não di chứng sống kiểu thực vật với tỷ lệ thương tật là 99%. Đến ngày 02/8/2025, do viêm phổi, phù phổi cấp, hoại tử cơ tim dạng tăng co, viêm cơ tim, viêm não, viêm màng não, suy kiệt nên anh T2 tử vong tại nhà ở ấp H, xã L, tỉnh Đồng Nai.

[3] Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, hành vi của bị cáo K đã phạm tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Được sửa đổi, bổ sung năm 2017), như cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Đồng Nai đã truy tố là có căn cứ và đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của người khác được pháp luật công nhận và bảo vệ, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Nên cần có mức án nghiêm tương xứng với tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo khi lượng hình, nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân tốt và răn đe phòng ngừa chung.

[5] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã bồi thường thiệt hại, thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, bị hại có một phần lỗi là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Vì vậy, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, để cải tạo bị cáo thành một công dân tốt cho xã hội và nhằm mục đích răn đe phòng ngừa chung.

[6] Về trách nhiệm bồi thường dân sự và xử lý vật chứng:

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 38.870.000 đồng, người đại diện theo pháp luật yêu cầu bị cáo bồi thường tiếp số tiền 211.130.000 đồng. Bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của người đại diện theo pháp luật của bị hại. Do đó cần buộc bị cáo phải bồi thường cho người đại diện theo pháp luật của bị hại số tiền 211.130.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: 01 bộ giường (chất liệu bằng gỗ) đã được tháo rời, gồm các bộ phận: 02 thanh dọc khung giường; 01 đầu giường; 01 chân giường; 02 mặt giường (dát giường). Cơ quan Công an đã trả các vật chứng trên cho anh Trương Thanh T1 do không liên quan đến vụ án nên HĐXX không xem xét.

[7] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Đồng Nai phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận phù hợp.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 10.556.500 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 4 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017). Điều 260, 327, 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo: Phạm Nguyễn Anh K phạm tội "Cố ý gây thương tích".

- Xử phạt bị cáo Phạm Nguyễn Anh K 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03/6/2025.

2. Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Căn cứ vào các điều 584, 585, 586, 590, 591 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo phải bồi thường cho ông Nguyễn Hoàng M và bà Nguyễn Thị Kim L1 là người đại diện theo pháp luật của bị hại số tiền 211.130.000 đồng (hai trăm mười một triệu một trăm ba mươi ngàn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về án phí: Buộc bị cáo K phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 10.556.500 đồng (mười triệu năm trăm năm mươi sáu ngàn năm trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện theo pháp luật của bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- *Bị cáo;*
- *Người đại diện theo pháp luật của bị hại;*
- *VKSND khu vực 2 – Đồng Nai;*
- *TAND, VKSND tỉnh Đồng Nai;*
- *Công an tỉnh Đồng Nai;*
- *Cơ quan THA hình sự có thẩm quyền;*
- *Lưu hồ sơ, VP.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Bình

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Văn Huynh **Nguyễn Thị Ngọc Đẹp** **Lê Thị Bình**